

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2018/HSPT

Ngày: 29-01-2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Đình Nghị

Các thẩm phán:

1. Ông Nguyễn Kim Đồng

2. Bà Hoàng Thị Minh Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy; Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Du; Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 144/2017/TLHS-PT ngày 06/12/2017 đối với bị cáo Hoàng L do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 70/2016/HSST ngày 31-8-2017 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: **Hoàng L**, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Số 49 đường B, tổ dân phố 36, thị trấn LN, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Con ông Hoàng Văn B và bà Tô Thị Nh; Vợ: Nguyễn Thị Thúy A, sinh năm 1985; Con có 01 con sinh năm 2017;

Tiền án: Tại bản án số 47/2013/HS - ST ngày 09/5/2014 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 15.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”; ngày 05/12/2016 bị cáo chấp hành xong, chưa được xóa án tích; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/10/2016 đến ngày 18/11/2016 được tại ngoại. Có mặt.

*** Người tham gia tố tụng khác:**

Người làm chứng:

1. Ông Trần Việt H, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Thôn PT, xã HT, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Trung K, sinh năm 1982.

Địa chỉ: 253 Quốc lộ 20, thị trấn LN, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

3. Ông Trần Đức B1, sinh năm 1976.

Địa chỉ: số 59 NTT, tổ 02, thị trấn LN, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

4. Ông Phạm Hữu Th, sinh năm 1980.

Địa chỉ: số 03 HHT, tổ 28, thị trấn LN, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

5. Ông Phạm Hồng Th2, sinh năm 1970.

Địa chỉ: số 05 NM, tổ 40, thị trấn LN, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

6. Ông Đặng Khắc L, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Tổ 03, thôn NH, xã LH, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

7. Ông Phạm Trung K1, sinh năm 1987.

Địa chỉ: số 04 NTMK, tổ 06, thị trấn LN, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

8. Bà Trần Thụy Kim H2, sinh năm 1985.

Địa chỉ: số 71 TN, thị trấn LN, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, hành vi bị cáo bị truy tố, xét xử được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 10 phút ngày 05/10/2016, tại nhà của Trần Việt H thuộc thôn PT, xã HT, huyện Đức Trọng, Công an huyện Đức Trọng đã bắt quả tang 08 (tám) đối tượng đang trực tiếp tham gia đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa, ăn thua sát phạt bằng tiền gồm: Nguyễn Trung K, Phạm Hồng Th1, Trần Đức B1, Hoàng L, Đặng Khắc L, Phạm Hữu Th, Phạm Trung K1, Trần Thụy Kim H1. Quá trình điều tra xác định, Trần Việt H1 là chủ nhà, do muốn thu lợi bất chính từ việc chứa bạc nên khi các con bạc đến nhà của H1 đặt vấn đề xin đánh bạc trong nhà thì H1 đã đồng ý. Các con bạc khi vào đánh thì gom lại số tiền là 500.000đồng (năm trăm ngàn đồng) và đưa cho H1. H1 nhận tiền rồi dùng số tiền 200.000đồng (hai trăm ngàn đồng) để mua một đèn loại pin sạc để thắp sáng phục vụ cá con bạc sát phạt nhau, số tiền còn lại H1 cất trong người. Khi đến nhà H1 thì Nguyễn Trung K cắt các con vị từ lá bài tây rồi dùng chén, đĩa để đánh bạc. Hình thức đánh xóc đĩa (Dùng một cái bát “chén” úp lên một cái đĩa trong có 04 quân vị được cắt từ bộ bài tây loại 52 lá, úp bát lên rồi xóc, dựa vào mặt nổi lên của các con vị mà chia làm hai cửa đặt cược là chẵn và lẻ) các con bạc đặt tiền theo hai cửa chẵn, lẻ xác định thắng thua dựa vào mặt nổi lên của các con vị. Mức độ đặt tiền ăn thua của các con bạc dao động từ 50.000đồng đến 200.000đồng. Sòng bạc hoạt động từ 15 giờ đến khi bị bắt quả tang.

Quá trình bắt quả tang sòng bạc nói trên thì Trần Việt H đã bỏ trốn, đến ngày 06/01/2017, H bị triệu tập làm việc và khai nhận về hành vi gá bạc của mình.

H đã tự nguyện giao nộp số tiền mà các con bạc đã xâu cho H thu lợi bất chính là 500.000đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 70/2016/HSST ngày 31-8-2017 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng đã tuyên bố: Bị cáo Trần Việt H phạm tội “*Gá bạc*”; các bị cáo Nguyễn Trung K, Phạm Hồng Th1, Trần Đức B1, Hoàng L, Đặng Khắc L, Phạm Hữu Th, Phạm Trung K1, Trần Thụy Kim H1 phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Áp dụng Điều 30; điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Trần Việt H.

- Áp dụng Điều 20, Điều 53; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g, khoản 1, Điều 48; khoản 1, khoản 3 Điều 248 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng L.

- Áp dụng Điều 20, Điều 30, Điều 53; điểm h, p khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Trung K, Phạm Hồng Th1, Trần Đức B1, Đặng Khắc L, Phạm Hữu Th, Phạm Trung K2, Trần Thụy Kim H1. Riêng các bị cáo Phạm Hồng Th1, Trần Đức B1, Đặng Khắc L, Phạm Hữu Th, Trần Thụy Kim H1 đều là gia đình có công cách mạng nên cần áp dụng thêm khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng L 9 (chín) tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/10/2016 đến ngày 18/11/2016.

Áp dụng khoản 3 Điều 248 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng L.

Phạt bổ sung bị cáo Hoàng L 10.000.000đồng để sung công quỹ Nhà nước.

- Phạt tiền 35.000.000đồng đối với bị cáo Trần Việt H để sung công quỹ Nhà nước.

- Phạt tiền 25.000.000đồng đối với bị cáo Nguyễn Trung K để sung công quỹ Nhà nước.

- Phạt tiền 25.000.000đồng đối với bị cáo Phạm Trung K1 để sung công quỹ Nhà nước.

- Phạt tiền 20.000.000đồng đối với bị cáo Phạm Hồng Th để sung công quỹ Nhà nước.

- Phạt tiền 20.000.000đồng đối với bị cáo Trần Đức B1 để sung công quỹ Nhà nước.

- Phạt tiền 20.000.000đồng đối với bị cáo Đặng Khắc L để sung công quỹ Nhà nước.

- Phạt tiền 20.000.000đồng đối với bị cáo Phạm Hữu Th để sung công quỹ Nhà nước.

- Phạt tiền 20.000.000đồng đối với bị cáo Trần Thụy Kim H1 để sung công quỹ Nhà nước.

Bản án còn xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 09/11/2017 bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo kêu oan, bị cáo không thừa nhận bản thân đánh bạc như bản án sơ thẩm đã quy kết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng cho rằng bị cáo kháng cáo kêu oan không có tội là không có cơ sở, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo, không nhận tội như bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo. Bị cáo cho rằng khi công an ập vô bắt quả tang thì bị cáo đang ngủ, bị cáo không đánh bạc. Xét thấy các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, bản tường trình, biên bản hỏi cung bị can, biên bản phạm tội quả tang, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo và các bị cáo khác trong vụ án đều thừa nhận bị cáo Hoàng L có đánh bạc, tại phiên tòa phúc thẩm những người làm chứng cùng tham gia đánh bạc chứng kiến lúc đầu bị cáo L có đánh bạc đặt vài ván nhưng thua hết tiền và nằm ngủ ở bên cạnh chiếu bạc. Do đó khẳng định bị cáo Hoàng L phạm tội “Đánh bạc” như bản án sơ thẩm đã tuyên là có cơ sở, đúng người, đúng tội.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ bị cáo nhận thức được việc tham gia đánh bạc, được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, do có tính tư lợi, ham mê cờ bạc, ăn thua sát phạt nhau mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện, việc bị phát hiện là nằm ngoài ý muốn của bị cáo, tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo quanh co chối tội không thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Nhân thân bị cáo xấu, năm 2013 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng xử phạt 15.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” nhưng bị cáo chưa chấp hành ngay mà sau khi bị cáo bị bắt về hành vi phạm tội lần này, bị cáo mới chấp hành vào ngày 05/12/2016 thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Do vậy, kháng cáo của bị cáo không có cơ sở xem xét, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng Điều 20, Điều 53; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; khoản 1, khoản 3 Điều 248 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Hoàng L 9 (chín) tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ/giam từ ngày 05/10/2016 đến ngày 18/11/2016.

Áp dụng khoản 3 Điều 248 của Bộ luật hình sự.

Phạt bổ sung bị cáo Hoàng L 10.000.000đồng để sung công quỹ Nhà nước.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng L phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND, CA cấp sơ thẩm;
- VKS tỉnh Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Phòng GDKT;
- Sở tư pháp;
- Thi hành án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

Võ Đình Nghị